

Số: /BC-UBND

Thọ Thanh, ngày tháng 10 năm 2024

BÁO CÁO

Báo cáo tự đánh giá chấm điểm và kết quả xây dựng xã Thọ Thanh đạt tiêu chí ATTP nâng cao

I. KHÁI QUÁT QUÁ TRÌNH CHỈ ĐẠO, TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy xã

Công tác bảo đảm An toàn vệ sinh thực phẩm luôn được Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã Thọ Thanh xác định là mục tiêu quan trọng, cần thực hiện xuyên suốt, lâu dài; luôn duy trì và không ngừng nâng cao chất lượng các tiêu chí an toàn thực phẩm. Sau khi được chủ tịch UBND tỉnh công nhận xã đạt tiêu chí ATTP tại Quyết định số 28/QĐ-UBND ngày 05 tháng 01 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa; trong giai đoạn 2021-2024, Đảng ủy, HĐND, UBND, MTTQ và các đoàn thể, Ban chỉ đạo, các Tổ giám sát về ATTP ... thực hiện duy trì các tiêu chí xã an toàn thực phẩm năm 2022, 2023, và phấn đấu xây dựng xã đạt tiêu chí an toàn thực phẩm nâng cao năm 2024.

Hàng năm Đảng ủy, HĐND xã đều xây dựng các Nghị quyết phát triển Kinh tế - Xã hội trên địa bàn, trong đó có nhiệm vụ duy trì và nâng cao tiêu chí ATTP. HĐND, MTTQ xây dựng các Kế hoạch giám sát về ATTP đối với UBND, các tổ giám sát cộng đồng thôn. Công tác giám sát thường xuyên, kịp thời góp phần thực hiện thường xuyên, hiệu quả các nhiệm vụ về ATTP.

Công tác xây dựng xã đạt tiêu chí ATTP nâng cao luôn được Đảng ủy xã quan tâm, chỉ đạo sát sao, xác định đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, vừa cấp bách, vừa thường xuyên, liên tục, lâu dài, đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng, chỉ đạo, quản lý thống nhất của Chính quyền, sự tham gia tích cực, hiệu quả của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và các tầng lớp Nhân dân.

Đảng ủy đã chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội trong xã tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền, thông tin kịp thời, đầy đủ các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của tỉnh và của huyện về bảo đảm an toàn thực phẩm; thường xuyên đổi mới nội dung, nâng cao chất lượng tuyên truyền phù hợp với từng đối tượng, chú trọng tuyên truyền về trách nhiệm quản lý, bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm, nhằm thay đổi hành vi trong sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng thực phẩm trên địa bàn.

2. Công tác triển khai thực hiện của UBND xã

Căn cứ vào chỉ tiêu, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, UBND xã xây dựng kế hoạch hành động thực hiện Quyết định của UBND huyện, nghị quyết của Đảng ủy, HĐND xã;

Theo đó, căn cứ các chỉ tiêu nhiệm vụ được giao, UBND xã giao Ban chỉ đạo vệ sinh an toàn thực phẩm xã, các ngành, đơn vị, ban quản lý các thôn, tổ giám sát cộng đồng cụ thể hoá bằng các chương trình, kế hoạch thực hiện, có lộ trình về thời gian, dự kiến kết quả gắn với cá nhân phụ trách.

Các nhiệm vụ của Ban chỉ đạo, Tổ giám sát cộng đồng được thực hiện duy trì thường xuyên, có sự linh hoạt, đổi mới, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ. Công tác kiểm tra được duy trì thực hiện thường xuyên vào 3 đợt cao điểm trong năm, hạn chế các vi phạm, phát hiện các vi phạm và xử lý kịp thời nếu có.

Công tác tuyên truyền linh hoạt dưới nhiều hình thức: tuyên truyền qua hệ thống hệ thống truyền thanh, loa phát thanh, pano, băng rôn, khẩu hiệu, tuyên truyền lưu động, lồng ghép qua hội nghị nhân dân, sinh hoạt các chi hội, câu lạc bộ...; bước đầu ứng dụng công nghệ vào công tác tuyên truyền: như ứng dụng zalo, mạng xã hội Facbook... để tuyên truyền hiệu quả các nội dung về ATTP trong các đợt cao điểm, các hoạt động của BCĐ ATTP xã, các lưu ý khi lựa chọn sản phẩm, thực phẩm đảm bảo an toàn, những lưu ý khi chế biến sản phẩm...

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN, KINH TẾ-XÃ HỘI

1. Điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội

Xã Thọ Thanh là xã vùng thấp của huyện Thường Xuân. Có tổng diện tích đất tự nhiên là 958.03 ha. Trong đó: Đất nông nghiệp là 644.41 ha, đất lâm nghiệp: 103 ha chiếm 2,47%,. Đất phi nông nghiệp là 210.62 ha.

Toàn xã có 1476 hộ; 5468, xã có 07 thôn; có 03 trường học; 01 trạm Y tế;

Ngành nghề chính của địa phương là sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi gia súc và các hoạt động dịch vụ thương mại khác;

2. Thuận lợi

- Được sự quan tâm chỉ đạo thường xuyên của Ban Thường vụ Huyện ủy, HĐND, UBND, MTTQ và các Phòng, Ban, đơn vị của huyện về công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn xã.

- Được sự quan tâm chỉ đạo của Đảng ủy, sự phối hợp của các tổ chức chính trị xã hội, sự chung tay của các thôn và của các cơ sở thực phẩm, toàn thể nhân dân trên địa bàn cùng tham gia thực hiện nhiệm vụ xây dựng xã đạt tiêu chí an toàn thực phẩm.

- Nhận thức của cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân, đặc biệt là các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm về công tác bảo đảm an toàn thực phẩm có những chuyển biến tích cực. Yêu cầu về đảm bảo an toàn thực phẩm ngày càng được nâng lên, các cơ sở thực phẩm để duy trì hoạt động buộc phải đáp ứng các điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm, góp phần thuận lợi cho công tác quản lý ATTP của địa phương.

3. Khó khăn

Bên cạnh những thuận lợi nêu trên, trong quá trình chỉ đạo, thực hiện xã đạt tiêu chí an toàn thực phẩm địa phương cũng gặp không ít khó khăn như:

- Cán bộ làm công tác vệ sinh an toàn thực phẩm hầu hết là kiêm nhiệm, khối lượng công việc lớn, mặt khác chưa có kinh phí phụ cấp kiêm nhiệm cho cán bộ, và các thành viên trong tổ giám sát thôn nên còn khó khăn trong điều hành và triển khai thực hiện nhiệm vụ.

- Việc kiểm tra, giám sát các cơ sở sản xuất kinh doanh do xã quản lý chủ yếu là trực quan nên chưa đảm bảo tính chính xác nên đôi lúc hiệu quả chưa cao.

- Sản xuất thực phẩm chủ yếu còn nhỏ lẻ, sản xuất mang tính truyền thống, chưa được quản lý chặt chẽ về chất lượng sản phẩm thực phẩm.

- Nhận thức của một số hộ dân về vấn đề vệ sinh an toàn thực phẩm còn hạn chế. Hiểu biết của nhân dân về sản xuất thực phẩm đảm bảo an toàn chưa cao.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC TIÊU CHÍ ATTP NÂNG CAO

1. Tiêu chí I: Chỉ đạo điều hành

1. Nội dung tiêu chí 1:

1. Tổ chức bộ máy.

1.1. Nội dung tiêu chí 1.1: Thành lập/kiện toàn Ban Chỉ đạo về quản lý vệ sinh ATTP (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo).

- Hướng dẫn đánh giá, chấm điểm: Quyết định thành lập và phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban Chỉ đạo; Quyết định kiện toàn Ban Chỉ đạo (nếu có).

- Các nội dung đã thực hiện:

+ Năm 2022: Đã ban hành Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 04/01/2022 của UBND xã về việc kiện toàn Ban chỉ đạo quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm; Quyết định số 05/QĐ-UBND ngày 07/01/2023 về việc kiện toàn các tổ giám sát cộng đồng về VSATTP trên địa bàn xã Thọ Thanh.

+ Năm 2023: Đã ban hành Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 05/01/2023 về việc kiện toàn Ban chỉ đạo quản lý vệ sinh ATTP; Thông báo số 01/TB-UBND ngày 05/01/2023 về phân công nhiệm vụ thành viên Ban chỉ đạo về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm xã Thọ Thanh; Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 06/1/2023 về việc kiện toàn các tổ giám sát cộng đồng về VSATTP trên địa bàn xã Thọ Thanh.

+ Năm 2024: Đã ban hành Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 22/01/2024 của UBND xã về việc kiện toàn Ban chỉ đạo về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm xã Thọ Thanh; Thông báo số 01/TB-BCĐ ngày 24/01/2024 về phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban chỉ đạo về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm;

- Kết quả tự đánh giá chấm điểm : 2/2 điểm.

1.2. Nội dung tiêu chí 1.2: Thành lập/kiện toàn Tổ giám sát cộng đồng, tổ dân phố về ATTP (Sau đây gọi tắt là Tổ giám sát)

- Hướng dẫn đánh giá, chấm điểm: Quyết định thành lập Tổ giám sát, quyết định kiện toàn (nếu có).

- Các nội dung đã thực hiện:

+ Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 04/1/2024 của Chủ tịch UBND xã Thọ Thanh về việc kiện toàn tổ giám sát cộng đồng về vệ sinh ATTP trên địa bàn

xã Thọ Thanh (gồm 07 tổ). Mỗi tổ giám sát có 03 thành viên trong đó đồng chí Trưởng thôn làm tổ trưởng.

- **Kết quả tự đánh giá chấm điểm:** 2/2 điểm.

2. Nội dung tiêu chí 2: Thẻ chế, kế hoạch

2.1. Nội dung tiêu chí 2.1: Ban hành quy chế, kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo, Tổ giám sát.

- Hướng dẫn đánh giá, chấm điểm: Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo, Tổ giám sát; Kế hoạch hoạt động hàng năm của Ban chỉ đạo có đưa giải pháp thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch hoạt động năm (*có chi tiết nhiệm vụ hàng tháng*) của Tổ giám sát.

- **Các nội dung đã thực hiện:**

+ Về Quy chế:

Ban chỉ đạo xã đã ban hành Quy chế hoạt động tại quyết định số 106/QĐ-BCĐ ngày 06/12/2023;

Tổ giám sát cộng đồng đã được UBND xã ban hành Quy chế hoạt động tại quyết định số 02/QĐ-BCĐ ngày 27/1/2024.

+ Về Kế hoạch hoạt động:

Năm 2023:

+ Kế hoạch số 04/KH-BCĐ ngày 02/01/2022 về hoạt động của BCĐ về quản lý vệ sinh ATTP xã Thọ Thanh. Kế hoạch số 01 của 07 tổ giám sát cộng đồng các thôn.

Năm 2023: BCĐ xã ban hành Kế hoạch số 02/KH-BCĐ ngày 03/01/2023 của BCĐ về quản lý VSATTP xã về hoạt động của BCĐ về quản lý VSATTP xã năm 2023 và 07/07 TGS công đồng thôn ban hành kế hoạch số 01/KH-TGS ngày 04/01/2023.

Năm 2024: BCĐ xã ban hành Kế hoạch số 01/KH-BCĐ ngày 12/01/2024 của BCĐ về quản lý VSATTP xã về hoạt động của BCĐ về quản lý VSATTP xã năm 2024 và 07/07 TGS công đồng thôn ban hành kế hoạch số 01/KH-TGS ngày 04/01/2023.

- **Kết quả tự đánh giá chấm điểm :** 2/2 điểm.

2.2. Nội dung tiêu chí 2.2: Nghị quyết hoặc Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương có mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể về công tác bảo đảm ATTP;

- Hướng dẫn đánh giá, chấm điểm: Nghị quyết của HĐND hoặc Kế hoạch của UBND về phát triển kinh tế - xã hội hàng năm có mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể về công tác bảo đảm ATTP.

- **Các nội dung đã thực hiện:**

+ Năm 2022: Đảng uỷ xã ban hành Nghị quyết 17-NQ/ĐU ngày 15/12/2021 về phương hướng, nhiệm vụ năm 2022, trong đó có mục tiêu về ATTP năm 2023 là xây dựng xã đạt tiêu chí ATTP nâng cao; Hội đồng nhân dân xã Thọ Thanh đã ban hành Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 26/12/2021 về thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 và xây dựng nhiệm vụ, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022.

+ Năm 2023: Đảng uỷ xã đã ban hành Nghị quyết 36-NQ/ĐU ngày 26/12/2022 về phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ năm 2023; Hội đồng nhân

dân xã ban hành Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 28/12/2022 về việc thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội năm 2022 và xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023; Kế hoạch hành động số 07/KH-UBND ngày 18/01/2023 của UBND xã về thực hiện nhiệm vụ UBND huyện giao; Nghị quyết của BCH Đảng ủy, HĐND xã về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023;

+ Năm 2024: Ủy ban nhân dân xã đã ban hành Kế hoạch số: 03/KH-UBND, ngày 16 tháng 01 năm 2024 về thực hiện Nghị quyết của huyện ủy, Nghị Quyết của HĐND về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo Quốc phòng - an ninh năm 2024.

- **Kết quả tự đánh giá chấm điểm:** 2/2 điểm.

2.3. **Nội dung tiêu chí 2.3:** Chương trình phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể về tuyên truyền, vận động sản xuất, kinh doanh thực phẩm chất lượng, bảo đảm ATTP.

- Hướng dẫn đánh giá, chấm điểm: Ban hành Chương trình phối hợp hoặc kế hoạch giai đoạn 2022-2025, trong đó có nhiệm vụ cụ thể hàng năm để triển khai thực hiện. Báo cáo kết quả thực hiện của UBND xã cùng cấp, trường hợp trình thẩm định trong quý 3,4 thì bổ sung báo cáo kết quả thực hiện 6 tháng đầu năm.

- **Các nội dung đã thực hiện:**

+ UBND xã và Ủy ban MTTQ xã đã ký ban hành Chương trình phối hợp số 01/CTPH-UBND-MTTQ ngày 10/01/2024 về thực hiện công tác bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm giai đoạn 2024- 2025;

+ UBND xã - Ủy ban Mặt trận tổ quốc đã có Báo cáo số 07/BC– MTTQ ngày 12/2/2024 Chương trình phối hợp giữa UBND và UBND xã, các đoàn thể chính trị - xã hội thực hiện công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn xã năm 2024.

+ MTTQ xã gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng văn hóa ở khu dân cư” nhằm thực hiện tiêu chí 17: Môi trường và an toàn thực phẩm trong xây dựng xã Nông thôn mới. Ra mắt 01 mô hình “Khu dân cư tự quản về vệ sinh ATTP - Vệ sinh môi trường” tại thôn 1;

+ Hội nông dân phát động phong trào “Nông dân nói không với thực phẩm bẩn, xây dựng các mô hình nông dân sản xuất thực phẩm an toàn. Tiếp tục triển khai nhân rộng các mô hình sản xuất kinh doanh đảm bảo an toàn thực phẩm như: Mô hình trồng rau, củ quả trong nhà lưới, nuôi gà, lợn... đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; Hướng dẫn phân loại rác, tái chế ngậm ủ rác bằng chế phẩm sinh học;

+ Hội phụ nữ xã đã xây dựng mô hình “ Năm có ba sạch”; Phối hợp với Trung tâm học tập cộng đồng xã xây dựng, vận động các chủ sở hữu thuộc hội viên của mình tham gia tập huấn kiến thức ATTP do xã quản lý; Ra quân dọn vệ sinh môi trường ở tuyến đường tự quản;

+ Hội Cựu chiến binh phát động phong sử dụng điện an toàn sau công tơ; Phát dọn làm vệ sinh môi trường ở tuyến đường tự quản;

+ Đoàn Thanh niên xã phát động phong trào dọn vệ sinh môi trường, Trồng hoa, chăm sóc hoa ven đường dọc tuyến đường tự quản;

+ Thông qua việc phát động các phong trào, xây dựng các mô hình MTTQ và các đoàn thể đã tổ chức nhiều buổi nói chuyện, phối hợp với các cán bộ công chức, Hội cấp trên lồng ghép tuyên truyền, hướng dẫn các hội viên thực hành về sản xuất, tiêu dùng thực phẩm an toàn.

- **Kết quả tự đánh giá chấm điểm:** 2/2 điểm.

3. Nội dung tiêu chí 3: Kết quả hoạt động

3.1. Nội dung tiêu chí 3.1: Ban chỉ đạo, Tổ giám sát hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Hướng dẫn đánh giá, chấm điểm: Báo cáo định kỳ hoặc đột xuất của Ban chỉ đạo có kết quả thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch hoạt động; Biên bản họp hoặc sổ ghi chép giao ban định kỳ hàng quý của Ban chỉ đạo và hàng tháng của Tổ giám sát.

- **Các nội dung đã thực hiện:**

+ Về thực hiện báo cáo định kỳ hoặc đột xuất của Ban chỉ đạo: Ban chỉ đạo xã đã có đầy đủ các báo cáo định kỳ và báo cáo trong các đợt cao điểm theo quy định;

+ Về biên bản họp, sổ giao ban định kỳ của Ban chỉ đạo, Tổ giám sát: Ban chỉ đạo, Tổ giám sát thực hiện chế độ họp, giao ban định kỳ hàng quý, tháng theo quy chế đã ban hành; Ban chỉ đạo, 7/7 tổ giám sát có sổ ghi biên bản họp theo quy định.

- **Kết quả tự đánh giá chấm điểm :** 6/6 điểm.

3.2. Nội dung tiêu chí 3.2: Thực hiện hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao về công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

- Hướng dẫn đánh giá, chấm điểm: UBND xã có các văn bản triển khai đầy đủ, kịp thời và thực hiện hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của cấp trên giao. Báo cáo định kỳ hoặc đột xuất kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao của UBND xã.

- **Các nội dung đã thực hiện:**

+ Về triển khai các nhiệm vụ của cấp trên giao: Sau khi tiếp thu các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, UBND huyện, Ban chỉ đạo vệ sinh ATTP huyện; trong năm 2024; UBND xã, BCĐ xã đã xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện 22 văn bản chỉ đạo điều hành. Đồng thời, lồng ghép phổ biến, giới thiệu các quy định, văn bản của UBND tỉnh, UBND huyện thông qua các hội nghị giao ban của đơn vị;

+ Về thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao: UBND xã cụ thể hóa các nhiệm vụ của cấp trên giao thông qua Kế hoạch hành động thực hiện Quyết định của UBND huyện, Nghị quyết của Đảng ủy, HĐND xã về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, Quốc phòng - an ninh hàng năm; trong đó có các mục tiêu, chỉ tiêu về an toàn thực phẩm. Cụ thể kết quả thực hiện chỉ tiêu được giao hàng năm cụ thể như sau:

(1) Năm 2024: Kế hoạch hoạt động hàng năm của Ban Chỉ đạo, Kế hoạch hoạt động hàng tháng của Tổ giám sát cộng đồng thôn, cụ thể như sau:

Kết quả chỉ tiêu tỷ lệ sản phẩm nông nghiệp an toàn/tổng sản phẩm tiêu dùng năm 2024 đạt so với kế hoạch của huyện giao;

Xây dựng 1 chuỗi cung rau, củ, quả an toàn của HTX dịch vụ Tổng hợp Thọ Thanh với sản lượng đạt 90 tấn;

Về duy trì và giữ vững các tiêu chí xã ATTP: Đảm bảo duy trì và giữ vững các tiêu chí xã An toàn thực phẩm;

(2) Năm 2024: Chỉ tiêu xây dựng xã đạt tiêu chí ATTP nâng cao: UBND xã đã có Kế hoạch số 74/KH-UBND ngày 30/12/2023 về xây dựng xã đạt tiêu chí an toàn thực phẩm nâng cao năm 2024; quyết tâm chính trị được thể hiện ở chỉ tiêu các Nghị quyết của Đảng ủy, HĐND, Kế hoạch hành động của UBND xã. Xã Thọ Thanh xác định đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng hàng đầu và quyết tâm thực hiện thành công trong năm 2024. Thực hiện Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 16/3/2023 về xây dựng chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn; Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 24/3/2024 về xây dựng mô hình giết mổ đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn xã năm 2024;

Huyện giao chỉ tiêu an toàn thực phẩm: Chỉ tiêu thực phẩm tiêu dùng chủ yếu thông qua chuỗi: Sản lượng gạo: 470 (Tấn); Rau quả: 145 tấn; thịt gia súc, gia cầm: 125 tấn; thủy sản (Tôm, cá) 80 tấn. Chỉ tiêu xây dựng chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn; chỉ tiêu duy trì xã ATTP năm 2022, 2023; chỉ tiêu xây dựng xã ATTP nâng cao năm 2024. Tổng khối lượng đã thực hiện 9 tháng đầu năm 2024 là 560 tấn, trong đó: Gạo 320 tấn, Rau quả: 120 tấn, Thịt: 120 tấn.

- **Kết quả tự đánh giá chấm điểm:** 6/6 điểm.

4. Nội dung tiêu chí 4: Cập nhật đầy đủ nội dung thông tin lên phần mềm “Hệ thống thông tin quản lý nhà nước về ATTP tỉnh” theo quy định.

- Hướng dẫn đánh giá, chấm điểm: Cập nhật đầy đủ nội dung thông tin lên phần mềm “Hệ thống thông tin quản lý nhà nước về ATTP tỉnh” theo đúng quy định tại điều 7 Quy chế quản lý, sử dụng hệ thống thông tin quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 27/02/2019 của UBND tỉnh.

- **Các nội dung đã thực hiện:** UBND xã Thọ Thanh đã tiến hành cập nhật đầy đủ các trường thông tin về cơ sở sản xuất kinh doanh, thông tin sản phẩm, cam kết ATTP lên “Hệ thống thông tin quản lý nhà nước về ATTP tỉnh” theo đúng quy định, đạt 100%. Tổng số 113 cơ sở trong đó: Cơ sở thuộc ngành nông nghiệp quản lý: 82 cơ sở; cơ sở thuộc ngành công thương quản lý 27 cơ sở; Cơ sở thuộc ngành y tế quản lý là 04 cơ sở.

- **Kết quả tự đánh giá chấm điểm:** 3/3 điểm.

2. Tiêu chí II: Thông tin, tuyên truyền, tập huấn

2.1. Nội dung tiêu chí 5: Tổ chức thông tin, tuyên truyền về ATTP trên hệ thống đài truyền thanh hoặc các hình thức tuyên truyền khác.

- Hướng dẫn đánh giá, chấm điểm:

+ Chủ trì triển khai xây dựng, cấp phát, tổ chức đa dạng các hình thức truyền thông: Phát thanh, băng rôn/khẩu hiệu, tờ rơi, pano, đĩa, tin/bài trên trang điện tử, mạng xã hội, ...

+ Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện trên địa bàn;

- Các nội dung đã thực hiện:

+ UBND xã chủ trì: Triển khai thực hiện 06 hình thức tuyên truyền:

(1) Kế hoạch số 04/KH-BCĐ ngày 09/01/2024 về thông tin, tuyên truyền, đào tạo tập huấn về ATTP trên địa bàn xã Thọ Thanh năm 2024;

Bộ phận văn hoá xã hội viết tin bài tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh xã đến thôn 02 bài/1 tuần; Có lịch phát thanh, sổ ghi chép nhật ký phát thanh của xã, trong đó có ghi chép về công tác bảo đảm an toàn thực phẩm, ghi rõ nội dung, thời lượng và được phê duyệt của lãnh đạo UBND xã; đài truyền thanh phát 2-3 lần/tuần, thời gian mỗi lần phát từ 5-7 phút; với tổng số bài phát thanh là 54 bài; Treo 01 pano tại công sở xã; Treo được 06 băng zôn 18 khẩu hiệu tuyên truyền về an toàn thực phẩm trong dịp Tết nguyên đán, Tháng hành động, Tết trung thu; Đưa bài tuyên truyền lên trang điện tử, qua hệ thống zalo, FB....Qua các hội nghị từ xã đến thôn; Sinh hoạt thường kỳ của các tổ chức hội...;

Phối hợp với Đài truyền thanh huyện Tiếp sóng tăng thời lượng phát sóng từ huyện; Phối hợp với các nhà trường, Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể tuyên truyền vận động người tiêu dùng hãy là người tiêu dùng thông minh trong lựa chọn thực phẩm. Tuyệt đối không để xảy ra ngộ độc thực phẩm. : Đài truyền thanh xã thường xuyên tuyên truyền về công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn;

(2) Đăng tải 11 tin bài tuyên truyền trên trang điện tử về công tác bảo đảm an toàn thực phẩm, tập trung chủ yếu hướng dẫn người dân các nguyên tắc bảo đảm an toàn thực phẩm; các hoạt động tập huấn, phổ biến kiến thức về an toàn thực phẩm trên trang thông tin điện tử của UBND xã;

(3) Tuyên truyền trực tiếp tại cơ sở thực phẩm thông qua hoạt động kiểm tra, giám sát (có 03 đợt kiểm tra);

(4) Băng zôn/khẩu hiệu, pa nô: Đã treo 01 pano; 06 băng zôn, khẩu hiệu tuyên truyền tại các tuyến đường chính, công sở, trạm y tế, trường học, nhà văn hóa,...trong các đợt cao điểm, tháng hành động;

(5) Lồng ghép nội dung tuyên truyền về ATTP trong Quy ước của 07 thôn, được quy định tại Chương III. Quy định về lĩnh vực Văn hóa -Xã hội, có dành nguyên 1 điều về “chấp hành các quy định về An toàn thực phẩm tại các khu dân cư”;

(6) Tuyên truyền qua các nhóm zalo của từng tổ dân phố, Nhóm cơ sở SXKD thực phẩm... Kịp thời cập nhật các thông tin về bảo đảm ATTP trên các nhóm chung, các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thường xuyên nhận được các tin bài tuyên truyền ATTP và thực hiện có hiệu quả. Đây là một kênh truyền đạt thông tin nhanh chóng, kịp thời, hiệu quả, phạm vi bao phủ rộng.

+ UBND xã phối hợp: 04 hình thức

(1) Phối hợp với UB MTTQ, các tổ chức đoàn thể, chia thành các nhóm tổ chức tuyên truyền lưu động đến từng ngõ phố tuyên truyền về các luật ATTP, các bài về cách nhận biết, phòng tránh và mối nguy hại của thực phẩm bẩn, không an toàn cho người tiêu dùng, các quy định luật ATTP, mức xử phạt đối với hành vi vi phạm vệ sinh An toàn thực phẩm;

(2) Phối hợp với BCH Hội LHPN xã tổ chức ra mắt câu lạc bộ an toàn thực phẩm tại thôn 1 với 50 người và duy trì câu lạc bộ sử dụng hạn chế sử dụng

túi ni lông và hướng dẫn lựa chọn thực phẩm an toàn tại hội nghị sinh hoạt thường niên của chi hội...;

(3) Phối hợp với Hội nông dân xã lồng ghép Hội nghị triển phát triển các mô hình trồng tập huấn kỹ thuật trồng, chăm sóc cây lúa, ngô với việc tuyên truyền về sản xuất thực phẩm an toàn, không sử dụng chất cấm trong chăn nuôi, thu gom rác thải trong nông nghiệp phân loại tái chế...;

(4) Phối hợp với BCH Đoàn TN xã tổ chức hướng dẫn các cặp đôi khi thực hiện đăng ký kết hôn tại UBND xã, thực hiện tốt các quy định về nếp sống văn minh, phát mẫu hướng dẫn ký cam kết bảo đảm ATTP tại các bữa cỗ đông người khi tổ chức ăn uống tại tiệc cưới với UBND xã.

- Kết quả tự đánh giá chấm điểm: 8/8 điểm.

2.2. Nội dung tiêu chí 6. Tổ chức các hội nghị tập huấn, phổ biến kiến thức về ATTP cho cán bộ quản lý, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn.

- Yêu cầu: Chủ trì: Kế hoạch, Giấy mời, tài liệu tập huấn, danh sách tham gia, báo cáo kết quả và các tài liệu chứng minh khác. Phối hợp: Văn bản, danh sách tham gia, tài liệu tập huấn.

- Các nội dung đã thực hiện:

+ UBND xã chủ trì: Thực hiện Kế hoạch số 06/KH-BCĐ ngày 12/07/2024 về thông tin, tuyên truyền, đào tạo tập huấn về ATTP trên địa bàn xã Thọ Thanh năm 2024;

(1). Phối hợp với Trung tâm học tập cộng đồng xã xây dựng Kế hoạch số 06/KH-TTHTCĐ ngày 12/7/2024 của Trung Tâm học tập cộng đồng về việc mở lớp tập huấn kiến thức vệ sinh ăn toàn thực phẩm;

(2) Công văn số: 58/UBND-NN ngày 08/7/2024 của UBND xã về việc đề nghị Văn phòng điều phối huyện Thường Xuân hỗ trợ tập huấn "*Kiến thức về an toàn thực phẩm*" cho thành viên BCĐ, các tổ giám sát cộng đồng thôn, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn xã...;

(3) Giấy mời số 98/GM-UBND ngày 10/7/2024 của UBND xã về việc tham gia lớp tập huấn kiến thức vệ sinh an toàn thực phẩm năm 2024;

(4) Tài liệu tập huấn: Tóm tắt một số nội dung về Luật ATTP; bộ tiêu chí đánh giá đạt tiêu chí ATTP, ATTP nâng cao theo Quyết định 3595/QĐ-UBND ngày 24/10/2022 của UBND tỉnh Thanh Hoá; Trách nhiệm của Ban chỉ đạo, Tổ giám sát; Hướng dẫn về xác nhận nguồn gốc xuất xứ trong quản lý thuộc ngành nông nghiệp, Công thương, Y tế...;

(5) Danh sách các cơ sở tham gia tập huấn gồm 50 người tham gia gồm cả các thành viên Ban chỉ đạo; Tổ giám sát và một số cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ ăn uống trên địa bàn xã;

- Kết quả tự đánh giá chấm điểm: 7/7 điểm.

2.3. Nội dung tiêu chí 7: Thực hiện công khai vi phạm pháp luật về ATTP; biểu dương, khen thưởng các gương điển hình tiên tiến trong công tác bảo đảm ATTP.

- Yêu cầu: Công khai các cơ sở có hành vi vi phạm pháp luật về ATTP bằng các hình thức phù hợp: Báo cáo, công văn, văn bản phê duyệt của các cấp có thẩm quyền yêu cầu công khai, tin/bài tuyên truyền, giấy tờ liên quan khác.

Biểu dương, khen thưởng: các tin/bài truyền thông, quyết định khen thưởng hoặc hình thức khen thưởng khác kèm tài liệu liên quan.

- Các nội dung đã thực hiện:

+ Công khai vi phạm pháp luật: Đến hết tháng 11 năm 2024 qua 03 đợt kiểm tra Tết Nguyên Đán, tháng hành động vì an toàn thực phẩm không có cơ sở vi phạm các điều kiện bảo đảm an toàn trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Kết quả tự đánh giá chấm điểm: 0/2 điểm.

3. Tiêu chí III: Cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định.

3.1. Nội dung tiêu chí 8: Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP theo quy định.

- Hướng dẫn đánh giá, chấm điểm:

+ Danh sách thống kê đầy đủ các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc diện cấp GCN cơ sở đủ điều kiện ATTP theo quy định tại điều 11 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ;

+ Danh sách thống kê đầy đủ các cơ sở dịch vụ ăn uống được cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP theo quy định;

+ Bản phô tô giấy chứng nhận còn hiệu lực;

+ Kết quả kiểm tra thực tế của thành viên tổ thẩm định;

- Các nội dung đã thực hiện:

+ Trên địa bàn xã có 03 cơ sở thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP do huyện quản lý và một bếp ăn tập thể trường mầm non do tỉnh quản lý cụ thể:

1. Lê Công Liên địa chỉ thôn 1 xã Thọ Thanh sản xuất giò, xúc xích.

2. Trịnh Văn Quân địa chỉ thôn 1 xã Thọ Thanh sản xuất giò, xúc xích.

3. Lê Huy Sơn địa chỉ thôn 3 xã Thọ Thanh là cơ sở giết mổ nhỏ lẻ, sản xuất các thực phẩm từ thịt như: giò, chả, xúc xích.

Đến thời điểm này cả 03 cơ sở này đều được cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP còn hiệu lực đạt 100%.

(Có danh sách và bản phô tô Giấy CN cơ sở đủ điều kiện ATTP kèm theo).

- Kết quả tự đánh giá chấm điểm : 6/6 điểm

3.2. Nội dung tiêu chí 9: Tỷ lệ cơ sở không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP tuân thủ các yêu cầu về điều kiện bảo đảm ATTP tương ứng.

- Hướng dẫn đánh giá, chấm điểm:

+ Danh sách thống kê các cơ sở không thuộc diện cấp GCN cơ sở đủ điều kiện ATTP theo quy định tại điều 12 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ;

+ Bản cam kết sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn hoặc bản phô tô biên bản kiểm tra của các Đoàn kiểm tra hoặc của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về ATTP kết luận tuân thủ các quy định (nếu có);

+ Kết quả kiểm tra thực tế của thành viên Tổ thẩm định;

+ Kết quả kiểm tra thực tế của thành viên tổ thẩm định;

- Các nội dung đã thực hiện:

+ Trên địa bàn xã có 109 cơ sở không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP. Trong đó ngành công thương quản lý là 27 cơ sở (huyện quản lý 06 cơ sở, xã quản lý 21 cơ sở), ngành nông nghiệp quản lý 79 cơ sở (đều do xã quản lý), y tế quản lý 03 cơ sở nhỏ lẻ do xã quản lý. Tất cả 109 cơ sở sản xuất, kinh doanh đều đã ký cam kết sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn đến nay vẫn còn hiệu lực.

- Kết quả tự đánh giá chấm điểm : 6/6 điểm

(Có danh sách, bản cam kết, biên bản kiểm tra của các đoàn kèm theo).

- Kết quả tự đánh giá chấm điểm: 6/6 điểm

3.3. Nội dung tiêu chí 10: Yêu cầu về chợ kinh doanh thực phẩm (đối với xã có chợ nằm trong quy hoạch) hoặc cửa hàng kinh doanh thực phẩm (đối với xã không có chợ nằm trong quy hoạch)

- Hướng dẫn đánh giá, chấm điểm:

+ Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP cho cửa hàng còn hiệu lực;

+Biên bản kiểm tra của các đoàn kiểm tra từ cấp huyện trở lên đánh giá đạt hoặc kết luận tuân thủ các quy định về ATTP còn hiệu lực;

+ Cửa hàng phải thường xuyên duy trì liên tục các quy định;

+ Kết quả kiểm tra thực tế của thành viên Tổ thẩm định;

- Các nội dung đã thực hiện:

Trên đơn vị xã có chợ Thọ Thanh đã được công nhận chợ kinh doanh thực phẩm đối với chợ tạm theo Quyết định số 1213/QĐ-SCT ngày 23 tháng 12 năm 2020. Và được công nhận lại theo Quyết định số 92/QĐ-SCT ngày 18 tháng 01 năm 2023 về việc công nhận chợ Thọ Thanh đạt chợ kinh doanh thực phẩm đối với chợ tạm.

Đối với ban quản lý chợ được kiện toàn theo QĐ số 111 ngày 25 tháng 06 năm 2024 của Chủ tịch UBND xã Thọ Thanh. Có sơ đồ chợ, Quyết định về ban hành quy chế hoạt động của ban quản lý chợ theo QĐ số 112 ngày 25 tháng 06 năm 2024 của Chủ tịch UBND xã Thọ Thanh.

Nội quy chợ số 01 ngày 04 tháng 01 năm 2024, kèm Kế hoạch giám sát ATTP tại chợ KH số 01 ngày 03 tháng 01 năm 2024 và các báo cáo kết quả giám sát tại chợ đến tháng 9 năm 2024.

Đối với đảm bảo vệ sinh, tiêu độc khử trùng tại chợ được chú trọng được phun tiêu độc khử trùng thường xuyên, có sổ theo dõi hàng tháng.

- Kết quả tự đánh giá chấm điểm: 6/6 điểm.

3.4. Nội dung tiêu chí 11: Tỷ lệ các cơ sở lưu trữ hồ sơ về nguồn gốc, xuất xứ nguyên liệu thực phẩm và các tài liệu khác về toàn bộ quá trình sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo đảm truy xuất nguồn gốc theo quy định.

- Hướng dẫn đánh giá, chấm điểm: Tại các cơ sở có chứng minh nguồn gốc, xuất xứ như: Sổ sách ghi chép, hợp đồng, hóa đơn, chứng từ ghi chép việc mua/bán hàng đảm bảo truy xuất được nguồn gốc thực phẩm; thực phẩm tươi sống có nguồn gốc động vật phải có giấy chứng nhận vệ sinh thú y; thực phẩm bao gói sẵn phải có nhãn hàng hóa có đầy đủ thông tin theo quy định ...

- Các nội dung đã thực hiện:

+ Qua kiểm tra tại các cơ sở trên địa bàn, các cơ sở đều lưu trữ hồ sơ về nguồn gốc, xuất xứ nguyên liệu thực phẩm bảo đảm truy xuất nguồn gốc theo quy định.

- Kết quả tự đánh giá chấm điểm: 2/3 điểm.

3.5. Nội dung tiêu chí 12: Tỷ lệ sản phẩm thực phẩm thuộc diện phải công bố sản phẩm được sản xuất trên địa bàn thực hiện tự công bố sản phẩm hoặc đăng ký công bố sản phẩm.

- Hướng dẫn đánh giá, chấm điểm:

+ Danh sách thống kê các sản phẩm thực phẩm sản xuất trên địa bàn thuộc diện phải công bố sản phẩm theo quy định;

+ Bản tự công bố sản phẩm phô tô và ảnh chứng minh bản tự công bố đã được đăng tải theo quy định;

+ Bản phô tô đăng ký công bố sản phẩm và giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp;

- Các nội dung đã thực hiện:

Trên địa bàn xã Thọ Thanh có 03 sản phẩm được công bố, trong đó 02 sản phẩm giò là của cơ sở: Lê Huy Sơn thôn 3 và cơ sở: Trịnh Văn Quân thôn 1. 01 sản phẩm xúc xích của cơ sở: Lê Thị Lương thôn 1.

Qua kiểm tra 03 cơ sở trên các cơ sở trên đã có hồ sơ công bố sản phẩm theo đúng quy định của cơ quan có thẩm quyền đạt 100/100 cơ sở.

- Kết quả tự đánh giá chấm điểm: 3/3 điểm.

4. Tiêu chí IV: Thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm

4.1. Nội dung tiêu chí 13: Tỷ lệ cơ sở được thanh tra, kiểm tra

4.1.1. Nội dung tiêu chí 13.1: Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc thẩm quyền quản lý của UBND cấp huyện trở lên được thanh tra, kiểm tra, thẩm định.

- Hướng dẫn đánh giá, chấm điểm:

+ Danh sách thống kê cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống;

+ Danh sách thống kê xếp loại cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm;

+ Bản phô tô Kế hoạch kiểm tra hoặc thông báo lịch kiểm tra hoặc tài liệu khác có liên quan;

+ Bản phô tô Biên bản thanh tra, kiểm tra, thẩm định của các đoàn thanh tra, kiểm tra, thẩm định;

+ Báo cáo khắc phục (nếu có).

- **Các nội dung đã thực hiện:**

Trên địa bàn xã hiện có 09 cơ sở kinh doanh thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý cấp huyện. Trong đó có 09/09 cơ sở đã được kiểm tra, thẩm tra, thẩm định, đạt tỉ lệ 100%. Ngoài ra trên địa bàn xã có 01 bếp ăn tập thể trường Mầm non Thọ Thanh hằng năm cũng được Đoàn kiểm tra của tỉnh đến kiểm tra về việc thực hiện ký cam kết về các nội dung đảm bảo ATTP, kết quả kiểm tra đạt theo yêu cầu.

(Có danh sách, có kế hoạch, có biên bản kiểm tra của huyện kèm theo)

- **Kết quả tự đánh giá chấm điểm:** 6/6 điểm.

4.1.2. Nội dung tiêu chí 13.2: Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của cấp xã được kiểm tra hàng năm.

- Hướng dẫn đánh giá, chấm điểm:

+ Danh sách thống kê cơ sở theo phân cấp quản lý của UBND xã;

+ Hồ sơ kiểm tra gồm Kế hoạch, quyết định, thông báo lịch kiểm tra, biên bản, báo cáo kết quả;

- **Các nội dung đã thực hiện:**

Trên địa bàn xã có tổng 103 cơ sở sản xuất, kinh doanh thuộc xã quản lý, tính đến nay qua 3 đợt kiểm tra từ đầu năm đến nay có 103/103 cơ sở được kiểm tra, đạt tỉ lệ 100%, trong đó:

Đợt 1: Tết Nguyên đán kiểm tra 35 cơ sở có biên bản kèm theo.

Đợt 2: Tháng hành động ATTP kiểm tra 39 cơ sở có BB kèm theo.

Đợt 3 : Tết trung thu kiểm tra 29 cơ sở có BB kèm theo.

- **Kết quả tự đánh giá chấm điểm:** 12/12 điểm.

4.2. Nội dung tiêu chí 14: Tỷ lệ cơ sở vi phạm cam kết/có hành vi vi phạm hành chính được xử lý vi phạm theo thẩm quyền hoặc chuyển hồ sơ cho cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm theo quy định.

- Hướng dẫn đánh giá, chấm điểm:

+ Danh sách các cơ sở vi phạm cam kết gồm các thông tin: tên cơ sở, địa chỉ, nội dung, số lần;

+ Danh sách các cơ sở có hành vi vi phạm, gồm các thông tin: Tên cơ sở, địa chỉ, hành vi vi phạm, số tiền nộp;

+ Hồ sơ xử lý vi phạm đối với các cơ sở thuộc UBND xã quản lý, gồm: Biên bản vi phạm, quyết định xử phạt, biên lai thu tiền xử phạt (nếu có), báo cáo kết quả khắc phục của cơ sở hoặc văn bản chuyển hồ sơ cho cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm pháp luật về ATTP.

- **Các nội dung đã thực hiện:**

Trong năm 2024 trên địa bàn xã có 02 cơ sở vi phạm được cơ quan công an xã xử lý, là cơ sở kinh doanh;

+ Lê Thị Nguyệt địa chỉ thôn 3 xã Thọ Thanh biên bản xử phạt số 06 ngày 18/01/2024, Quyết định xử phạt số 06 ngày 23 tháng 01 năm 2024, và biên lai thu lệ phí tại ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Thường Xuân ngày 25/1/2024.

+ Mai Thị Năm địa chỉ thôn 3 xã Thọ Thanh biên bản xử phạt số 07 ngày 18/01/2024, Quyết định xử phạt số 06 ngày 23 tháng 01 năm 2024, và biên lai thu lệ phí tại ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Thường Xuân ngày 25/1/2024.

- **Kết quả tự đánh giá chấm điểm:** 3/3 điểm.

5. Tiêu chí V: Giám sát và phòng chống ngộ độc thực phẩm

5.1. Nội dung tiêu chí 15: Quản lý các vụ ngộ độc thực phẩm và xử lý sự cố ngộ độc thực phẩm theo quy định.

- Hướng dẫn đánh giá, chấm điểm:

+ Có đầy đủ các báo cáo ngộ độc thực phẩm của Trạm y tế, Trung tâm Y tế theo quy định tại Quyết định số 3081 ngày 15/7/2020 của Bộ Y tế;

+ Có hồ sơ thực hiện các bước điều tra (khi xảy ra NĐTP, sự cố ATTP):
Liệt kê sự cố xảy ra trên địa bàn, các văn bản chỉ đạo, điều tra truy xuất, xử lý sự cố, thông báo kết quả xử lý sự cố ...

- Các nội dung đã thực hiện:

Trong năm 2023 và năm 2024 trên địa bàn xã không xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm và sự cố an toàn thực phẩm. Có các báo cáo 3 tháng, báo cáo 6 tháng, báo cáo 9 tháng, báo cáo năm 2023 và báo cáo 3 tháng, báo cáo 6 tháng và báo cáo 9 tháng năm 2024 của Trạm Y tế xã Thọ Thanh về công tác đảm bảo vệ sinh ATTP..

- Kết quả tự đánh giá chấm điểm: 3/3 điểm.

5.2. Nội dung tiêu chí 16: Tỷ lệ bữa cỗ có từ 30 người ăn trở lên thực hiện ký cam kết tuân thủ các quy định về bảo đảm ATTP.

- Hướng dẫn đánh giá, chấm điểm:

+ Danh sách thông kê các bữa cỗ diễn ra, gồm các thông tin: tên tổ chức/cá nhân, sự kiện, địa điểm, thời gian, người giám sát, kết quả (giám sát và tuân thủ sau sự kiện);

+ Bản cam kết tuân thủ các quy định về bảo đảm ATTP.

- Các nội dung đã thực hiện:

Tính đến nay trên địa bàn xã có 41 hộ gia đình tổ chức sự kiện có 30 người ăn trở lên (*chủ yếu là đám hiếu, đám hỉ*); 100% hộ gia đình ký cam kết bảo đảm an toàn thực phẩm với UBND xã và được Tổ giám sát cộng đồng, thực hiện giám sát theo quy định. Qua giám sát các hộ gia đình cơ bản thực hiện tốt các nội dung đã cam kết, không có ngộ độc thực phẩm xảy ra.

- Kết quả tự đánh giá chấm điểm: 3/3 điểm.

5.3. Nội dung tiêu chí 17: Thực hiện xét nghiệm nhanh về ATTP tại các cơ sở được kiểm tra.

- Hướng dẫn đánh giá, chấm điểm: Báo cáo kết quả, số liệu xét nghiệm.

- Các nội dung đã thực hiện:

+ Thực hiện kế hoạch số 46/KH-UBND, ngày 05 tháng 9 năm 2024 về việc kiểm tra liên ngành vệ sinh ATTP trong dịp tết trung thu năm 2024, UBND xã đã phối hợp với Trạm y tế xã thực hiện test nhanh 03 mẫu giò tại 03 hộ kinh doanh giò, xúc xích trên địa bàn là hộ; Lê Huy Sơn thôn 3, hộ; Trịnh Văn Quân thôn 1 và hộ: Lê Thị Lương thôn 1 test nhanh kiểm tra hàm lượng hàn the chứa trong sản phẩm. Kết quả test nhanh dung dịch được lấy mẫu kiểm tra trên que thử không đổi màu so với giấy đối chứng. Kết luận tại thời điểm kiểm tra, các mẫu giò đều đạt theo quy định.

Có hình ảnh trong quá trình test nhanh minh họa.

- Kết quả tự đánh giá chấm điểm: 2/2 điểm.

Tổng điểm tự đánh giá các tiêu chí An toàn thực phẩm nâng cao: 92/95 điểm.

IV. ĐIỂM CỘNG

Trong quá trình triển khai các nhiệm vụ về bảo đảm ATTP, UBND xã tự đánh giá được cộng 2 điểm; Trong đó 1 điểm là sản phẩm OCOP và 1 điểm xử lý vi phạm hàng chính cụ thể như sau:

+ Xã có một sản phẩm OCOP là Dưa vàng đạt 3 sao theo Quyết định 3025 ngày 08 tháng 09 năm 2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa.

+ Trong năm 2024 Công an xã Thọ Thanh đã xử phạt 02 hộ kinh doanh trên địa bàn xã.

Hộ kinh doanh; Lê Thị Nguyệt theo QĐ số 06 ngày 23 tháng 01 năm 2024 hộ khẩu thường trú thôn 3 xã Thọ Thanh đã thực hiện vi phạm hành chính về kinh doanh hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ.

Hộ kinh doanh Mai Thị Năm theo QĐ số 07 ngày 23 tháng 01 năm 2024 hộ khẩu thường trú tại thôn 3 xã Thọ Thanh đã thực hiện vi phạm hành chính về kinh doanh hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ.

Kết luận: Căn cứ Quyết định số 3595/QĐ-UBND ngày 24/10/2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc Ban hành Bộ tiêu chí và hướng dẫn đánh giá chấm điểm, công nhận xã, xã, thị trấn đạt tiêu chí an toàn thực phẩm, an toàn thực phẩm nâng cao tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2022-2025; UBND xã Thọ Thanh tự đánh giá, chấm điểm đạt **94/100 điểm**.

Nơi nhận:

- UBND huyện (để b/c);
- VPĐP ATTP huyện (để b/c);
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã (để b/c);
- MTTQ và các đoàn thể (p/h);
- BCĐ VS ATTP xã;
- Phó chủ tịch UBND xã;
- 6 tổ giám sát;
- Lưu: VT, NN.

CHỦ TỊCH

Lê Hữu Giang

PHỤ LỤC 1 :**Kết quả tự đánh giá chấm điểm tiêu chí an toàn thực phẩm nâng cao**(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /10/2024 của UBND xã)

TT	Nội dung tiêu chí	Đánh giá chấm điểm	
		Điểm tối đa	Tự đánh giá
I	CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH	24	24
1	Tổ chức bộ máy.	4	4
1.1	Thành lập/kiện toàn Ban Chỉ đạo về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo).	2	2
1.2	Thành lập/kiện toàn Tổ giám sát/tư vấn cộng đồng thôn, bản, phố về an toàn thực phẩm (sau đây gọi tắt là Tổ giám sát).	2	2
2	Thể chế, kế hoạch.	6	6
2.1	Ban hành Quy chế, kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo, Tổ giám sát.	2	2
2.2	Nghị quyết hoặc Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương có mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể về an toàn thực phẩm.	2	2
2.3	Ban hành chương trình phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể về tuyên truyền, vận động sản xuất, kinh doanh thực phẩm chất lượng, bảo đảm an toàn thực phẩm.	2	2
3	Kết quả hoạt động.	15	15
3.1	Ban Chỉ đạo, Tổ giám sát hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo chức năng nhiệm vụ được giao.	6	6
3.2	Thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu được giao đảm bảo yêu cầu về số lượng, chất lượng và tiến độ.	6	6
4	Thường xuyên cập nhật đầy đủ nội dung thông tin lên phần mềm “Hệ thống thông tin quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm tỉnh” theo quy định.	3	3
II.	THÔNG TIN, TUYÊN TRUYỀN, TẬP HUẤN	17	15
5	Tổ chức thông tin, tuyên truyền về an toàn thực phẩm trên hệ thống đài truyền thanh hoặc các hình thức tuyên truyền khác.	8	8
6	Tổ chức tập huấn, phổ biến kiến thức về an toàn thực phẩm cho cán bộ quản lý, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn.	7	7
7	Thực hiện công khai vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm; khen thưởng, biểu dương các gương điển hình tiên tiến trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm (nếu có).	2	0
III.	CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH THỰC PHẨM TUÂN THỦ CÁC QUY ĐỊNH	24	23

8	Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định.	6	6
9	Tỷ lệ cơ sở không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm tuân thủ các yêu cầu về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm tương ứng.	6	6
10	Yêu cầu về Chợ kinh doanh thực phẩm (đối với xã có chợ nằm trong quy hoạch) hoặc Cửa hàng kinh doanh thực phẩm (đối với xã không có chợ nằm trong quy hoạch).	6	6
11	Tỷ lệ các cơ sở lưu giữ hồ sơ về nguồn gốc, xuất xứ nguyên liệu thực phẩm và các tài liệu khác về toàn bộ quá trình sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo đảm truy xuất được nguồn gốc theo quy định.	3	2
12	Tỷ lệ sản phẩm thực phẩm thuộc diện phải công bố được sản xuất trên địa bàn thực hiện tự công bố sản phẩm hoặc có bản đăng ký công bố sản phẩm và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm theo quy định.	3	3
IV.	THANH TRA, KIỂM TRA VÀ XỬ LÝ VI PHẠM	21	21
13	Tỷ lệ cơ sở được thanh tra, kiểm tra	18	18
13.1	<i>Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của cấp tỉnh, cấp huyện được thanh tra, kiểm tra.</i>	6	6
13.2	<i>Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của cấp xã được kiểm tra.</i>	12	12
14	Tỷ lệ cơ sở có hành vi vi phạm được xử lý vi phạm theo thẩm quyền hoặc chuyển hồ sơ cho cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm về ATTP theo quy định (nếu có)	3	3
V.	GIÁM SÁT VÀ PHÒNG CHỐNG NGỘ ĐỘC THỰC PHẨM	8	8
15	Quản lý các vụ ngộ độc thực phẩm và xử lý sự cố an toàn thực phẩm theo quy định	3	3
16	Tỷ lệ bữa cỗ có từ 30 người ăn trở lên thực hiện ký cam kết tuân thủ các quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm.	3	3
17	Thực hiện xét nghiệm nhanh về an toàn thực phẩm tại các cơ sở được kiểm tra.	2	2
Điểm		95	92
VI.	ĐIỂM CỘNG	5	2
1	Có quyết định khen thưởng từ UBND cấp huyện trở lên về công tác ATTP	1	0
2	Có ít nhất 01 sản phẩm OCCOP (về thực phẩm) được đánh giá 3 sao trở lên và đã được cập nhật thông tin lên Trang thông tin kết nối cung cầu nông sản, thực phẩm an toàn tỉnh	1	1

3	Thực hiện lấy mẫu sản phẩm thực phẩm chủ lực của địa phương ít nhất 02 mẫu/quý; kèm theo kết quả đánh giá.	2	0
4	Thực hiện xử lý cơ sở có hành vi vi phạm về ATTP.	1	1
VII.	ĐIỂM TRỪ		
1	Trên địa bàn xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm từ 30 người mắc trở lên hoặc có 01 trường hợp tử vong do ngộ độc thực phẩm hoặc để xảy ra các sự cố ATTP nghiêm trọng.	-4	
2	Trên địa bàn xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm từ 3 đến dưới 30 người mắc; hoặc để xảy ra các sự cố khác ATTP ít nghiêm trọng.	-3	
3	Báo cáo, xử lý NĐTP chậm sau khi biết tin > 24h, không kịp thời và phối hợp không tốt	-1	
TỔNG ĐIỂM		100	94

